

BẢN TIN DỰ BÁO, CẢNH BÁO THỜI TIẾT ĐIỂM ĐẾN 10 NGÀY TẠI THÀNH PHỐ ĐÀ NẴNG
TỪ NGÀY 27/09/2026 ĐẾN NGÀY 06/10/2026

1. Diễn biến các hình thái thời tiết chính ảnh hưởng đến khu vực trong 10 ngày tới:

Hình thái chủ yếu: Từ ngày 27/9-06/10, chịu ảnh hưởng chủ yếu của dải hội tụ nhiệt đới có trục qua khu vực Nam Trung Bộ nâng trục dần lên phía bắc và hoạt động yếu dần. Gió mùa Tây Nam có cường độ trung bình, khoảng ngày 27-30/9 hoạt động với cường độ trung bình đến mạnh. Trên cao áp cao cận nhiệt đới hoạt động yếu dần và rút ra phía Đông, 2-3 ngày cuối hoạt động mạnh trở lại. Thời tiết chủ yếu: Từ ngày 26-27/9 ngày nắng gián đoạn, chiều và tối có mưa rào và dông rải rác, có nơi mưa vừa, đêm có mưa vài nơi; từ ngày 28/9-05/10 ngày nắng, chiều tối và đêm có mưa rào và dông vài nơi, nền nhiệt tăng dần.

Cảnh báo tác động:

- Những ngày có mưa vừa, có nơi mưa to và dông cần đề phòng các hiện tượng lốc, sét, mưa đá và gió giật mạnh trong con dông, lũ quét sạt lở đất ở vùng núi, ngập úng vùng trũng thấp.

2. Dự báo, cảnh báo thời tiết điểm:

Điểm dự báo	Đêm 26/09/2026							Ngày 27/09/2026							28/09/2026						29/09/2026					
	Tmin	R	Xác suất mưa	H.gió	Tđộ	Đ.ẩm	T.tiết	Tmax	R	Xác suất mưa	H.gió	Tđộ	Đ.ẩm	T.tiết	Tmin	Tmax	Xác suất mưa	H.gió	Tđộ	T.tiết	Tmin	Tmax	Xác suất mưa	H.gió	Tđộ	T.tiết
Hải Châu	25	3	60	ESE	2	95		32	2	60	ESE	3	70		25	32	60	SSE	2		26	32	30	SSE	2	
Cẩm Lệ	24	0	30	ESE	2	94		31	2	55	ESE	2	75		26	31	60	SSE	2		26	32	60	SSE	2	
Sơn Trà	25	3	60	ESE	3	96		31	3	55	ESE	3	75		25	31	60	SE	3		25	32	60	SE	3	
Hòa Khánh	26	2	60	SE	2	92		32	1	60	SE	2	70		26	32	30	SSE	2		26	33	30	SSE	2	
Ngũ Hành Sơn	25	0	30	SE	3	95		32	2	55	SE	4	75		26	31	35	SE	3		26	33	30	SE	3	
Hòa Tiến	24	2	55	SE	2	95		32	3	60	SE	3	72		25	32	30	SE	2		25	33	60	SE	2	
Hải Vân	24	3	55	ESE	3	96		32	3	60	ESE	3	78		24	31	60	SE	2		24	32	60	SE	2	
Hoàng Sa	25	5	60	SE	8	95		32	5	60	SE	8	65		25	32	35	SE	5		25	31	60	SE	5	
Tam Kỳ	25	3	60	ESE	2	96		32	0	30	ESE	3	70		25	32	25	SE	2		25	33	25	SE	2	
Thăng Bình	25	2	55	SE	3	94		32	0	40	SE	2	73		25	32	40	SE	2		25	32	60	SE	2	
Hội An	25	2	60	SE	3	93		31	5	55	SE	3	75		25	31	60	SE	2		25	32	30	SE	2	
Điện Bàn	26	0	30	ESE	3	93		32	0	30	ESE	3	70		25	32	30	SE	2		25	32	30	SE	2	
Đại Lộc	24	0	40	SE	2	92		31	0	35	SE	2	70		25	31	40	SE	2		25	32	25	SE	2	
Núi Thành	24	5	60	ESE	3	92		32	0	30	ESE	3	70		24	32	55	ESE	3		24	33	55	ESE	3	
Tiên Phước	24	0	25	SE	2	95		31	0	30	SE	2	70		24	31	40	ESE	2		24	32	55	ESE	2	
Trà My	24	3	60	SE	2	97		32	0	35	SE	2	72		24	32	40	SE	1		24	33	25	SE	1	
Khâm Đức	23	3	60	ESE	2	97		32	0	30	ESE	2	72		24	31	35	SE	2		24	31	40	SE	2	
Thạnh Mỹ	24	0	40	SE	2	96		33	0	30	SE	3	70		25	32	40	SE	2		25	32	35	SE	2	
Quế Sơn	24	2	55	SE	1	95		32	2	55	SE	3	68		25	31	30	SE	1		25	31	30	SE	1	
Đông Giang	23	3	55	SE	1	96		32	1	60	SE	2	70		24	31	30	SE	2		24	31	25	SE	2	
Tây Giang	23	3	60	ESE	1	95		32	1	60	ESE	2	70		24	31	35	SE	1		24	31	40	SE	1	

Điểm dự báo	30/09/2026				01/10/2026				02/10/2026				03/10/2026				04/10/2026				05/10/2026				06/10/2026				Tổng lượng mưa
	Tmin	Tmax	Xác suất mưa	T.tiết	Tmin	Tmax	Xác suất mưa	T.tiết	Tmin	Tmax	Xác suất mưa	T.tiết	Tmin	Tmax	Xác suất mưa	T.tiết	Tmin	Tmax	Xác suất mưa	T.tiết	Tmin	Tmax	Xác suất mưa	T.tiết	Tmin	Tmax	Xác suất mưa	T.tiết	
Hải Châu	25	32	30		25	32	35		25	32	35		25	31	60		25	31	40		25	31	40		25	31	30		30
Cẩm Lệ	26	32	55		26	32	30		26	32	25		26	31	35		26	31	30		26	31	30		26	31	25		20
Sơn Trà	25	32	40		25	31	60		25	31	60		25	30	60		25	30	30		25	30	35		25	30	60		40
Hòa Khánh	26	33	55		26	33	30		26	33	30		26	32	30		26	32	60		26	32	30		26	32	35		30
Ngũ Hành Sơn	26	33	55		26	33	30		26	33	25		26	32	30		26	32	25		26	32	30		26	32	35		50
Hòa Tiến	25	33	25		25	33	25		25	33	35		25	31	60		25	31	35		25	31	35		25	31	30		40
Hải Vân	24	32	60		24	32	30		24	32	30		24	32	25		24	32	25		24	32	25		24	32	60		50
Hoàng Sa	25	31	30		25	32	40		25	32	40		25	30	30		25	30	30		25	30	60		25	30	55		20
Tam Kỳ	25	33	30		25	32	30		25	32	25		25	31	60		25	31	60		25	31	25		25	31	40		30
Thăng Bình	25	32	40		25	32	30		25	32	35		25	32	35		25	32	30		25	32	60		25	32	60		30
Hội An	25	32	60		25	32	30		25	32	60		25	31	60		25	31	30		25	31	30		25	31	30		40
Điện Bàn	25	32	60		25	32	30		25	32	30		25	32	25		25	32	55		25	32	60		25	32	60		30
Đại Lộc	25	32	35		25	32	60		25	32	55		25	31	60		25	31	40		25	31	40		25	31	30		25
Núi Thành	24	33	30		24	33	40		24	33	25		24	32	35		24	32	55		24	32	60		24	32	60		50
Tiên Phước	24	32	60		24	32	25		24	32	30		24	32	30		24	32	30		24	32	35		24	32	35		30
Trà My	24	33	35		24	32	30		24	32	30		24	30	60		24	30	60		24	30	60		24	30	55		60
Khâm Đức	24	31	35		24	31	30		24	31	25		24	31	25		24	31	25		24	31	30		24	31	25		50
Thạnh Mỹ	25	32	60		25	32	35		25	32	30		25	31	55		25	31	60		25	31	60		25	31	60		40
Quế Sơn	25	31	30		25	31	60		25	31	60		25	31	30		25	31	30		25	31	35		25	31	40		45
Đồng Giang	24	31	60		24	31	30		24	31	30		24	30	40		24	30	60		24	30	30		24	30	30		30
Tây Giang	24	31	30		24	31	60		24	31	60		24	31	30		24	31	35		24	31	30		24	31	25		35

Thời gian ban hành bản tin tiếp theo: 04h30, ngày 27/09/2026

Tin phát lúc: 15h30

Nơi nhận:

- BCH PTDS tp;
- Báo và Đài PT,TH tp;
- Sở NN&MT tp;
- Phòng QLDB&TTDL KTTV;
- Trung tâm Dự báo KTTV Quốc gia;
- Trung tâm TT&DL KTTV;
- Lãnh đạo Đài;
- Lưu PDB.

Người chịu trách nhiệm
ban hành bản tin



Nguyễn Thanh Bằng

TT	Điểm dự báo (Phường/xã)	Khu vực hành chính: Đại diện cho các phường/xã
1	Hải Châu	Phường Hải Châu, phường Hòa Cường, phường Thanh Khê
2	Cẩm Lệ	Phường An Khê, phường Cẩm Lệ
3	Sơn Trà	Phường Sơn Trà, Phường An Hải
4	Hòa Khánh	Phường Hòa Khánh, phường Liên Chiểu
5	Ngũ Hành Sơn	Phường Ngũ Hành Sơn
6	Hòa Tiến	Phường Hòa Xuân, xã Hòa Vang, xã Hòa Tiến
7	Hải Vân	Phường Hải Vân, xã Bà Nà
8	Hoàng Sa	Đại diện cho đặc khu Hoàng Sa
9	Tam Kỳ	Phường Tam Kỳ, Hương Trà, Quảng Phú, Bàn Thạch; các xã: Tây Hồ, Chiên Đàn và Phú Ninh
10	Thăng Bình	Xã Thăng Bình, Thăng An, Thăng Trường, Thăng Điện, Thăng Phú và Đồng Dương
11	Hội An	Phường Hội An, Hội An Đông, Hội An Tây và xã Tân Hiệp
12	Điện Bàn	Phường Điện Bàn, Điện Bàn Đông, An Thắng, Điện Bàn Bắc, Điện Bàn Tây, các xã: Gò Nổi,
13	Đại Lộc	Xã Đại Lộc, Hà Nha, Thượng Đức, Vu Gia, Phú Thuận; Duy Nghĩa, Nam Phước, Duy Xuyên và Thu Bồn
14	Núi Thành	Xã Núi Thành, Tam Mỹ, Tam Anh, Đức Phú, Tam Xuân, Tam Hải
15	Tiên Phước	Xã Lãnh Ngọc, Tiên Phước, Thạnh Bình và Sơn Cẩm Hà
16	Trà My	Xã Trà My, Trà Liên, Trà Giáp, Trà Tân, Trà Đốc; Nam Trà My, Trà Tập, Trà Vân, Trà Linh, Trà Don
17	Khâm Đức	Xã Khâm Đức, Phước Năng, Phước Chánh, Phước Thành, Phước Hiệp
18	Thạnh Mỹ	Xã Thạnh Mỹ, Bến Giằng, Nam Giang, Đắc Pring, La Dêê, La Êê
19	Quế Sơn	Xã Quế Sơn Trung, Quế Sơn, Xuân Phú, Nông Sơn, Quế Phước Hiệp Đức, Việt An và Phước Trà
20	Đông Giang	Xã Đông Giang, Sông Vàng, Sông Kôn và Bến Hiên;
21	Tây Giang	Xã Avuong, Tây Giang và Hùng Sơn